

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2020.

Bãi bỏ nội dung các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 1361/QĐ-BTTTT ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố “Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông” đã được công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Tần số vô tuyến điện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP, CTS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Anh Tuấn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC
TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2188 /QĐ-BTTTT ngày 08 tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	1.004309	Cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Thông tư số 36/2020/TT- BTTTT ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
2.	1.004307	Gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Thông tư số 40/2016/TT- BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định		
3.	1.004301	Cấp lại chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải		

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1. Cấp Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải chuẩn bị hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải cho học viên theo quy định và gửi trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính, hoặc qua môi trường điện tử đến Cục Tần số vô tuyến điện. - Cục Tần số vô tuyến điện xem xét, giải quyết và cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không được chấp nhận, Cục Tần số vô tuyến điện phải có công văn trả lời và nêu rõ lý do gửi cho cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải đã nộp hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc.
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Cục Tần số vô tuyến điện; - Nộp qua hệ thống bưu chính; <p>(Địa chỉ Cục Tần số vô tuyến điện: Số 115 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công: Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông (http://dichvucong.mic.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Cục Tần số vô tuyến điện (http://www.rfd.gov.vn hoặc http://www.cuctanso.vn);
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải cho học viên; - Bản chính hoặc bản sao hợp pháp giấy chứng nhận sức khỏe của học viên theo quy định của Bộ Y tế; - Bản sao hợp pháp các tài liệu, văn bằng chuyên môn chứng minh đáp ứng các điều kiện chuyên môn theo quy định; - Ảnh 3x4 chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (02 ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử); - Quyết định công nhận học viên tốt nghiệp khóa đào tạo vô

	tuyển điện viên hàng hải. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết:	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục Tần số vô tuyến điện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải
Phí, lệ phí (nếu có):	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):	Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải (Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)
Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	<ol style="list-style-type: none"> 1. Là công dân Việt Nam, người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam và thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền Việt Nam. 2. Trong độ tuổi lao động theo quy định của Luật lao động. 3. Có đủ sức khỏe. 4. Đáp ứng các điều kiện cụ thể về chuyên môn cho từng loại chứng chỉ theo quy định, cụ thể như sau: <ol style="list-style-type: none"> a) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hạn chế: <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên hoặc là sỹ quan boong, đại phó, thuyền trưởng tàu thuyền hoạt động trong vùng biển Việt Nam (vùng A1). - Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc A2 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 1 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc có chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác.

	<p>b) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng tổng quát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp từ bậc trung học chuyên nghiệp, trung cấp nghề trở lên một trong các chuyên ngành hàng hải, điều khiển tàu biển, điện tử, viễn thông hoặc tương đương; hoặc là sỹ quan boong, đại phó, thuyền trưởng tàu thuyền từ 500 GT trở lên hoạt động trong và ngoài vùng biển Việt Nam. - Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc B2 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 2 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc có chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác. <p>c) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp Đại học một trong các chuyên ngành điện tử, viễn thông, hàng hải, chuyên ngành điều khiển tàu biển hoặc tương đương. - Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc C1 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 3 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác. <p>d) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã được cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải hệ GMDSS - Hạng hai. - Đã đảm nhận công việc theo chức danh phù hợp với chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải hệ GMDSS - Hạng hai với tổng thời gian ít nhất là 3 năm. - Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc C1 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 3 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác. <p>5. Tốt nghiệp khoá đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải tương ứng.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tàn số vô tuyến điện năm 2009; - Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; - Thông tư số 36/2020/TT-BTTTT ngày 13 tháng 11 năm

	2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.
--	---

MẪU VẤY BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016
 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**Tên cơ sở đào tạo vô tuyến
 điện viên hàng hải**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày tháng..năm.....

V/v:.....

Kính gửi: Cục Tần số vô tuyến điện

Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

(Tên cơ sở đào tạo) đề nghị Cục Tần số vô tuyến điện xem xét, cấp Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải cho những cá nhân có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh
1			
2			
3			
...			

Kính đề nghị Cục Tần số vô tuyến điện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng.....

Thủ trưởng cơ sở đào tạo
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

2. Gia hạn Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị gia hạn được nộp trong thời gian 12 tháng trước hoặc 03 tháng sau thời điểm chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải hết hạn. - Cá nhân chuẩn bị hồ sơ gia hạn Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải theo quy định và gửi trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính, hoặc qua môi trường điện tử đến Cục Tần số vô tuyến điện. - Cục Tần số vô tuyến điện gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng các yêu cầu, điều kiện như quy định, Cục Tần số vô tuyến điện phải có công văn thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cho cá nhân nộp hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc. - Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải được gia hạn với thời hạn tối đa là 05 năm kể từ ngày gia hạn.
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Cục Tần số vô tuyến điện; - Nộp qua hệ thống bưu chính; <p>(Địa chỉ Cục Tần số vô tuyến điện: Số 115 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công: Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông (http://dichvucong.mic.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Cục Tần số vô tuyến điện (http://www.rfd.gov.vn hoặc http://www.cuctanso.vn);
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; - Bản chính hoặc bản sao hợp pháp giấy chứng nhận sức khỏe của thuyền viên theo quy định của Bộ Y tế; - Ảnh 3x4 chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (02 ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử); - Bản sao hợp pháp sổ thuyền viên hoặc hộ chiếu thuyền viên hoặc văn bản tương đương; hoặc <p>Giấy tờ chứng minh đạt yêu cầu kỳ thi tốt nghiệp khoá đào tạo</p>

	<p>vô tuyến điện viên hàng hải hệ GMDSS hạng tương ứng (đối với trường hợp không đáp ứng được điều kiện về thời gian đã đảm nhiệm công việc theo chức danh phù hợp với chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải với tổng thời gian ít nhất là 01 năm trong vòng 05 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ hoặc ít nhất là 03 tháng trong vòng 06 tháng ngay trước khi chứng chỉ hết hạn).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết:	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục Tồn số vô tuyến điện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải
Phí, lệ phí (nếu có):	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):	Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải (Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)
Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đang trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật Việt Nam; 2. Có đủ sức khỏe; 3. Đã đảm nhiệm công việc theo chức danh phù hợp với chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải với tổng thời gian ít nhất là 01 năm trong vòng 05 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ hoặc ít nhất là 03 tháng trong vòng 06 tháng ngay trước khi chứng chỉ hết hạn; 4. Trường hợp không đáp ứng điều kiện về thời gian đảm nhiệm công việc theo chức danh phù hợp với chứng chỉ vô

	tuyển điện viên hàng nêu tại khoản 3 trên thì cá nhân phải tham gia và đạt yêu cầu trong kỳ thi tốt nghiệp của khóa đào tạo vô tuyến hàng hải hệ GMDSS hạng tương ứng với chứng chỉ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tần số vô tuyến điện năm 2009; - Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; - Thông tư số 36/2020/TT-BTTTT ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN CHỨNG CHỈ VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN CHỨNG CHỈ VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI

Kính gửi: Cục Tần số vô tuyến điện

1. Họ và tên:
2. Ngày sinh:.....Nơi sinh.....
3. Số chứng chỉ VTĐ viên.....ngày cấp.....ngày hết hạn.....
4. Số thuyền viên số:..... ngày cấp.....nơi cấp.....

Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải, đề nghị Cục Tần số vô tuyến điện gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải số cho tôi.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

3. Cấp lại Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải còn hạn sử dụng bị mất hoặc bị hư hỏng, cá nhân lập hồ sơ theo quy định và gửi trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính, hoặc qua môi trường điện tử đến Cục Tần số vô tuyến điện. - Cục Tần số vô tuyến điện cấp lại chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng các yêu cầu, điều kiện như quy định, Cục Tần số vô tuyến điện phải có công văn thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cho cá nhân nộp hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc.
Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Cục Tần số vô tuyến điện; - Nộp qua hệ thống bưu chính; <p>(Địa chỉ Cục Tần số vô tuyến điện: Số 115 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công: Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông (http://dichvucong.mic.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Cục Tần số vô tuyến điện (http://www.rfd.gov.vn hoặc http://www.cuctanso.vn);
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; - Ảnh 3x4 chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (02 ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử). <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết:	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục Tần số vô tuyến điện

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải
Phí, lệ phí (nếu có):	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):	Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải (Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)
Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tần số vô tuyến điện năm 2009; - Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; - Thông tư số 36/2020/TT-BTTTT ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của
 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG CHỈ VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI

Kính gửi: Cục Tần số vô tuyến điện

1. Họ và tên:
2. Ngày sinh:Nơi sinh.....
3. Số chứng chỉ VTĐ viên.....ngày cấp.....ngày hết hạn.....
4. Số thuyền viên số:..... ngày cấp.....nơi cấp.....

Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải, đề nghị Cục Tần số vô tuyến điện cấp lại chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải số cho tôi.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)